

TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƠN LA
HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 772/QĐ-HĐTS

Sơn La, ngày 15 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố điểm trúng tuyển và công nhận danh sách thí sinh trúng tuyển trình độ Cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non năm 2026 (đợt 2)

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƠN LA

Căn cứ Thông tư số 06/2026/TT-BGDĐT ngày 15/02/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tuyển sinh các ngành đào tạo trình độ đại học và ngành Giáo dục Mầm non trình độ cao đẳng;

Căn cứ Quyết định 1077/QĐ-SGDĐT ngày 11/12/2025 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển giáo dục - đào tạo năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 132/QĐ-CĐSL ngày 03/3/2026 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Sơn La về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Cao đẳng Sơn La;

Căn cứ Quyết định số 1246/QĐ-CĐSL ngày 24/12/2025 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Sơn La về việc ban hành Quy chế tuyển sinh trình độ Cao đẳng, Trung cấp tại Trường Cao đẳng Sơn La năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 171/QĐ-CĐSL ngày 12/03/2026 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Sơn La về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1246/QĐ-CĐSL ngày 24/12/2025 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Sơn La về ban Quy chế tuyển sinh trình độ Cao đẳng, Trung cấp tại Trường Cao đẳng Sơn La năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 539/QĐ-CĐSL ngày 10/7/2026 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Sơn La về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1246/QĐ-CĐSL ngày 24/12/2025 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Sơn La về việc ban Quy chế tuyển sinh trình độ Cao đẳng, Trung cấp tại Trường Cao đẳng Sơn La năm 2026 ;

Căn cứ Quyết định số 86/QĐ-CĐSL ngày 04/02/2026 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Sơn La về việc Ban hành Thông tin tuyển sinh ngành Giáo dục Mầm non trình độ Cao đẳng, hình thức đào tạo chính quy năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 172/QĐ-CĐSL ngày 12/3/2026 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Sơn La về việc ban hành Thông tin tuyển sinh cập nhật ngành Giáo dục Mầm non trình độ Cao đẳng, hình thức đào tạo chính quy năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 658/QĐ-CĐSL ngày 11/8/2026 của Chủ tịch HĐTS Trường Cao đẳng Sơn La về việc công bố điểm trúng tuyển và công nhận danh sách thí sinh trúng tuyển trình độ Cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non năm 2026 (đợt 1);

Quyết định số 691/QĐ-CĐSL ngày 21/8/2026 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Sơn La về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1246/QĐ-CĐSL ngày 24/12/2025 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Sơn La về ban Quy chế tuyển sinh trình độ Cao đẳng, Trung cấp tại Trường Cao đẳng Sơn La năm 2026;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng tuyển sinh năm 2026 số 100/BB-HĐTS ngày 15/9/2026;

Theo đề nghị của Trưởng Ban thư ký Hội đồng tuyển sinh Trường Cao đẳng Sơn La.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xác định và công bố điểm trúng tuyển ngành ngành Giáo dục Mầm non trình độ Cao đẳng, hình thức đào tạo chính quy năm 2026 (đợt 2) như sau:

- Xét tuyển căn cứ vào kết quả thi tốt nghiệp THPT: **22,75**
- Xét tuyển theo kết quả học tập THPT (học bạ):

TT	Tổ hợp xét tuyển	Điểm trúng tuyển	Ghi chú
1	Toán học, Ngữ văn, Tiếng Anh	24,08	
2	Toán học, Ngữ văn, Sinh học	24,37	
3	Toán học, Ngữ văn, Giáo dục Kinh tế và pháp luật/Giáo dục công dân	24,15	
4	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý	24,48	
5	Toán học, Lịch sử, Địa lý	24,47	
6	Toán học, Lịch sử, Giáo dục kinh tế và pháp luật/Giáo dục công dân	24,12	

Điều 2. Công nhận danh sách **80** thí sinh trúng tuyển ngành Giáo dục Mầm non trình độ Cao đẳng, hình thức đào tạo chính quy năm 2026 (đợt 2) vào học tại

Trường Cao đẳng Sơn La, trong đó: **10** thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển căn cứ vào kết quả thi tốt nghiệp THPT; **70** thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển kết quả học tập THPT (học bạ).

(Có danh sách kèm theo)

Điều 3. Ủy viên thường trực Hội đồng tuyển sinh Trường Cao đẳng Sơn La có trách nhiệm công bố danh sách thí sinh trúng tuyển, hoàn thiện Giấy báo trúng tuyển và nhập học cho thí sinh, phối hợp với các Phòng Tổ chức cán bộ- Công tác học sinh sinh viên, Phòng Đào tạo, Khoa Giáo dục Mầm non- Giáo dục Phổ thông chuẩn bị các điều kiện cần thiết cho việc tiếp sinh.

Thí sinh trúng tuyển có trách nhiệm làm thủ tục nhập học và tham gia học tập theo chương trình, kế hoạch đào tạo của Nhà trường.

Điều 4. Các ông/bà ủy viên Hội đồng tuyển sinh, các đơn vị, cá nhân có liên quan và thí sinh có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- BCH Đảng ủy (Báo cáo);
- Ban Giám hiệu (Chỉ đạo);
- Trung tâm TT-TV (Công khai);
- Như Điều 4 (Thực hiện);
- Lưu: VT, Khoa GDMN-GDPT, T.TSHN.

**TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH
CHỦ TỊCH**

**HIỆU TRƯỞNG
Nguyễn Đức Long**

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN NGÀNH GIÁO DỤC MẦM NON TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG NĂM 2026 (ĐỢT 2)
HÌNH THỨC: XÉT TUYỂN CĂN CỨ VÀO KẾT QUẢ THI THPT

(Kèm theo Quyết định số 772/QĐ-HĐTS ngày 15 tháng 9 năm 2026 của Chủ tịch HĐTS trường Cao đẳng Sơn La)

STT	CMTND/CCCD	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Địa chỉ liên hệ	Điểm KV	Điểm UT	Tổ hợp - THPT	Điểm xét tuyển - THPT	Điểm chuẩn trúng tuyển	Ghi chú
1	014306001285	ĐINH THỊ THÁI	28/08/2006	Nữ	Mường	Bản Quế Sơn - Xã Chiềng Sại - Tỉnh Sơn La	0,75	2	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý	25,0	22,75	
2	014307010501	ĐINH THỊ BÍCH HOÀI	26/02/2007	Nữ	Mường	Bản Pưn - Xã Gia Phù - Tỉnh Sơn La	0,75	2	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý	24,35	22,75	
3	011308006315	LƯỜNG THU HỒNG	21/08/2008	Nữ	Thái	Bản Sái - Xã Tuần Giáo - Tỉnh Điện Biên	0,75	2	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý	24,0	22,75	
4	014308003180	HÀ THỊ MINH NGUYỆT	25/09/2008	Nữ	Thái	Bản puôi 3 - Xã Phù Yên - Tỉnh Sơn La	0,75	2	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý	23,75	22,75	
5	014308011643	BẠC CẨM THỊ HƠN	10/11/2008	Nữ	Thái	Bản Chiềng Ve - Xã Mường É - Tỉnh Sơn La	0,75	2	Toán học, Lịch sử, Địa lý	23,75	22,75	
6	014308003859	NGUYỄN THÙY LINH	13/11/2008	Nữ	Kinh	Tiểu khu 7- Xã Tà Hộc - Tỉnh Sơn La	0,75	0	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý	23,7	22,75	
7	014307011228	ĐINH HẢI VÂN CHIỀU	08/03/2007	Nữ	Mường	Bản Nà Khăm - Xã Gia Phù - Tỉnh Sơn La	0,75	2	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý	23,5	22,75	
8	014308003956	ĐINH THỊ ĐAN	06/10/2008	Nữ	Mường	Gốc Đa, Bản Bãi Vàng- Xã Kim Bôn - Tỉnh Sơn La	0,75	2	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý	23,1	22,75	
9	014304012515	TÔNG THỊ NGÂN	12/07/2004	Nữ	Thái	Bản Sươn Mè - Xã Chiềng Mai - Tỉnh Sơn La	0,75	2	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý	22,85	22,75	
10	011308004020	NGUYỄN HUYỀN TRANG	23/10/2008	Nữ	Kinh	Số nhà 79, Tổ 5 đường Sùng Phái Sinh - Phường Điện Biên Phủ - Tỉnh Điện Biên	0,75	0	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý	22,75	22,75	

(Danh sách trên có 10 thí sinh trúng tuyển)

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN NGÀNH GIÁO DỤC MẦM NON TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG NĂM 2026 (ĐỢT 2)
HÌNH THỨC: XÉT TUYỂN CĂN CỨ VÀO KẾT QUẢ HỌC TẬP THPT (HỌC BẠ)
(Kèm theo Quyết định số 772 /QĐ-HĐTS ngày 15 tháng 9 năm 2026 của Chủ tịch HĐTS trường Cao đẳng Sơn La)

STT	CMTND/CCCD	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Địa chỉ liên hệ	Điểm KV	Điểm UT	Tổ hợp - HB	Điểm xét tuyển - HB	Điểm chuẩn trúng tuyển	Ghi chú
1	014308001969	LÒ HOÀI NHI	02/07/2008	Nữ	Thái	Bản Săng - Phường Chiềng An - Tỉnh Sơn La	0,75	2	Toán học, Lịch sử, Giáo dục KT&PL/ Giáo dục công dân	25,38	24,12	
2	014307003508	LÙ THỊ THANH HUYỀN	26/11/2007	Nữ	Thái	Bản Tân Tiến - Xã Tạ Khoa - Tỉnh Sơn La	0,75	2	Toán học, Lịch sử, Giáo dục KT&PL/ Giáo dục công dân	25,08	24,12	
3	014308013012	CÀM THỊ NGUYỆT	26/06/2008	Nữ	Thái	Bản Gia Lan - Xã Quỳnh Nhai - Tỉnh Sơn La	0,75	2	Toán học, Lịch sử, Giáo dục KT&PL/ Giáo dục công dân)	25,08	24,12	
4	014308001945	VÀNG MÁI SÀI	12/09/2008	Nữ	Mông	Bản Túp Phạ - Xã Huổi Một - Tỉnh Sơn La	0,75	2	Toán học, Lịch sử, Giáo dục KT&PL/ Giáo dục công dân	24,78	24,12	
5	014307000948	LÒ THỊ DIU TRANG	16/01/2007	Nữ	Dao	Bản En - Xã Chiềng Sại - Tỉnh Sơn La	0,75	2	Toán học, Lịch sử, Giáo dục KT&PL/ Giáo dục công dân	24,68	24,12	
6	014308006856	LÒ THỊ GIANG	23/04/2008	Nữ	Thái	Bản Nà Mùn - Xã Mường Chiên - Tỉnh Sơn La	0,75	2	Toán học, Lịch sử, Giáo dục KT&PL/ Giáo dục công dân	24,62	24,12	
7	014303003281	CÀ THỊ LINH	17/10/2003	Nữ	Thái	Bản Ổ - Phường Chiềng Sinh - Tỉnh Sơn La	0,75	2	Toán học, Lịch sử, Giáo dục KT&PL/ Giáo dục công dân	24,55	24,12	
8	014308009070	VÌ GIA KIỀU	22/06/2008	Nữ	Thái	Bản Kim Phong- Xã Phù Yên - Tỉnh Sơn La	0,75	2	Toán học, Lịch sử, Giáo dục KT&PL/ Giáo dục công dân	24,38	24,12	
9	014307006671	TÔNG KHÁNH LY	06/09/2007	Nữ	Thái	Tổ dân phố 8 - Xã Sông Mã - Tỉnh Sơn La	0,75	2	Toán học, Lịch sử, Giáo dục KT&PL/ Giáo dục công dân	24,35	24,12	
10	014306003572	LÒ NGUYỆT NGÀ	29/10/2006	Nữ	Thái	Bản Nà Mùn - Xã Mường Chiên - Tỉnh Sơn La	0,75	2	Toán học, Lịch sử, Giáo dục KT&PL/ Giáo dục công dân	24,32	24,12	
11	014307015630	TRÁNG THỊ SIÊN	10/05/2007	Nữ	Mông	Tổ 17 Quyết Thắng - Phường Tô Hiệu - Tỉnh Sơn La	0,75	2	Toán học, Lịch sử, Giáo dục KT&PL/ Giáo dục công dân	24,18	24,12	
12	014308001647	LÒ THỊ THẢO DIỆP	09/03/2008	Nữ	Thái	Bản Chiềng Cang- Xã Mường Hung - Tỉnh Sơn La	0,75	2	Toán học, Lịch sử, Giáo dục KT&PL/ Giáo dục công dân	24,12	24,12	
13	014304014076	ĐINH THỊ THUỶ DƯƠNG	19/09/2004	Nữ	Mường	Bản Thái - Xã Mường Cơi - Tỉnh Sơn La	0,75	2	Toán học, Ngữ văn, Giáo dục KT&PL/ Giáo dục công dân	25,57	24,15	
14	017307002700	XA THU THUỶ	21/02/2007	Nữ	Tày	Thôn Mường Chiềng - Xã Đức Nhân - Tỉnh Phú Thọ	0,75	2	Toán học, Ngữ văn, Giáo dục KT&PL/ Giáo dục công dân	25,57	24,15	

STT	CMTND/CCCD	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Địa chỉ liên hệ	Điểm KV	Điểm UT	Tổ hợp - HB	Điểm xét tuyển - HB	Điểm chuẩn trúng tuyển	Ghi chú
15	014302002624	ĐINH THỊ HOA	28/11/2002	Nữ	Mường	Bản Mường Bú - Xã Mường Bú - Tỉnh Sơn La	0,75	2	Toán học, Ngữ văn, Giáo dục KT&PL/ Giáo dục công dân	25,5	24,15	
16	014308002703	NGUYỄN THỊ HỒNG NGỌC	16/09/2008	Nữ	Kinh	Số nhà 88, Tiểu khu 34 - Xã Tân Yên - Tỉnh Sơn La	0,75	0	Toán học, Ngữ văn, Giáo dục KT&PL/ Giáo dục công dân	25,11	24,15	
17	014308009833	HÀ THU THUỶ	04/06/2008	Nữ	Thái	Bản Bướn- Xã Xuân Nha - Tỉnh Sơn La	0,75	2	Toán học, Ngữ văn, Giáo dục KT&PL/ Giáo dục công dân	24,92	24,15	
18	014308006754	ĐẶNG PHƯƠNG THUỶ	01/01/2008	Nữ	Dao	Bản Suối Bon - Xã Vân Hồ - Tỉnh Sơn La	0,75	2	Toán học, Ngữ văn, Giáo dục KT&PL/ Giáo dục công dân	24,58	24,15	
19	014308007456	LÀU THỊ ĐỂ	08/12/2008	Nữ	Mông	Số nhà 38, Tổ 2- Phường Chiềng Sinh- Tỉnh Sơn La	0,75	2	Toán học, Ngữ văn, Giáo dục KT&PL/ Giáo dục công dân	24,48	24,15	
20	014308007223	LƯỜNG THỊ DIỆU MY	15/07/2008	Nữ	Thái	Bản Mường Tè - Xã Song Khủa - Tỉnh Sơn La	0,75	2	Toán học, Ngữ văn, Giáo dục KT&PL/ Giáo dục công dân	24,15	24,15	
21	014308014390	TÔNG HỒNG VY	04/12/2008	Nữ	Thái	Bản Cọ- Phường Chiềng An - Tỉnh Sơn La	0,75	2	Toán học, Ngữ văn, Giáo dục KT&PL/ Giáo dục công dân	24,15	24,15	
22	014308005609	VŨ NGỌC QUỲNH ANH	25/02/2008	Nữ	Kinh	Kim Chung 2 - Xã Phiêng Khoài - Tỉnh Sơn La	0,5	0	Toán học, Ngữ Văn, Tiếng Anh	25,05	24,08	
23	014308003872	NGUYỄN THUỶ LINH	25/03/2008	Nữ	Kinh	Xi Măng- Xã Thuận Châu - Tỉnh Sơn La	0,75	0	Toán học, Ngữ Văn, Tiếng Anh	24,39	24,08	
24	014308010623	LÈO THỊ KIM NGÂN	30/09/2008	Nữ	Thái	Bản Còi Pòn - Xã Chiềng Mai - Tỉnh Sơn La	0,75	2	Toán học, Ngữ Văn, Tiếng Anh	24,12	24,08	
25	012306000880	LÒ THỊ TÂM THANH	25/06/2006	Nữ	Thái	Bản Chiềng Ban - Xã Mường Kim - Tỉnh Lai Châu	0,75	2	Toán học, Ngữ Văn, Tiếng Anh	24,08	24,08	
26	014307003688	LÒ THỊ TRANG	12/11/2007	Nữ	Thái	Bản Nà Mùn - Xã Mường Chiên - Tỉnh Sơn La	0,75	2	Toán học, Ngữ Văn, Sinh học	26,2	24,37	
27	014308003956	ĐINH THỊ ĐAN	06/10/2008	Nữ	Mường	Gốc Đa, Bản Bãi Vàng - Xã Kim Bon - Tỉnh Sơn La	0,75	2	Toán học, Ngữ Văn, Sinh học	25,84	24,37	
28	011301004378	ĐIỀU THỊ LINH LẬP	02/09/2001	Nữ	Thái	Bản Ló Lẻ - Phường Mường Lay - Tỉnh Điện Biên	0,75	2	Toán học, Ngữ Văn, Sinh học	25,12	24,37	
29	011308003559	LỤC THỊ PHI YẾN	31/12/2008	Nữ	Hoa	Thôn Thanh Bình - Xã Thanh Nưa - Tỉnh Điện Biên	0,75	2	Toán học, Ngữ Văn, Sinh học	25,08	24,37	
30	014308009789	GIÀNG THỊ LINH	29/05/2008	Nữ	Mông	Bản Xím Vàng - Xã Xím Vàng - Tỉnh Sơn La	0,75	2	Toán học, Ngữ Văn, Sinh học	25,02	24,37	
31	015307007802	HÀ THỊ HẠ VY	09/04/2007	Nữ	Tày	Thôn Cướm - Xã Thượng Bằng La - Tỉnh Lào Cai	0,75	2	Toán học, Ngữ Văn, Sinh học	24,95	24,37	
32	014308006206	LÒ THỊ HÀ MY	01/05/2008	Nữ	Thái	Mường Tợ - Xã Mường Lầm - Tỉnh Sơn La	0,75	2	Toán học, Ngữ Văn, Sinh học	24,82	24,37	
33	014308010718	PHẠM THỊ ÁNH NGỌC	02/01/2008	Nữ	Kinh	Thôn 39 - Xã Mai Sơn - Tỉnh Sơn La	0,75	0	Toán học, Ngữ Văn, Sinh học	24,66	24,37	

STT	CMTND/CCCD	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Địa chỉ liên hệ	Điểm KV	Điểm UT	Tổ hợp - HB	Điểm xét tuyển - HB	Điểm chuẩn trúng tuyển	Ghi chú
34	014307013038	TÔNG THỊ BÌNH	15/04/2007	Nữ	Thái	Bản Ít - Xã Mường Sại - Tỉnh Sơn La	0,75	2	Toán học, Ngữ Văn, Sinh học	24,62	24,37	
35	038308026807	LÊ THỊ THU	01/01/2008	Nữ	Kinh	06, ĐH -HH13, Trung Đoài- Xã Hoàng Tiến - Tỉnh Thanh Hóa	0,5	0	Toán học, Ngữ Văn, Sinh học	24,37	24,37	
36	014308010610	LÒ THỊ THÂN	20/01/2008	Nữ	Thái	Bản Mung - Xã Sông Mã - Tỉnh Sơn La	0,75	2	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý	26,56	24,48	
37	014308007685	HÀ ĐIỀU LINH	15/04/2008	Nữ	Thái	Bản Puôi - Xã Phù Yên - Tỉnh Sơn La	0,75	2	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý	26,26	24,48	
38	014308010703	LÒ THỊ HỒNG ĐIỆP	29/02/2008	Nữ	Thái	Bản Phát Côm Cưa - Xã Chiềng Mung - Tỉnh Sơn La	0,75	2	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý	25,88	24,48	
39	011308008253	LÒ THỊ MẠNH QUỲNH	08/05/2008	Nữ	Thái	Bản Nghĩu - Xã Thanh Nưa - Tỉnh Điện Biên	0,75	2	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý	25,84	24,48	
40	014308011627	LÒ THẢO MY	16/08/2008	Nữ	Thái	Bản Ổ- Xã Chiềng Khương - Tỉnh Sơn La	0,75	2	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý	25,65	24,48	
41	014308001391	ĐINH THUỶ LINH	18/01/2008	Nữ	Mường	Bản giáo 1 - Xã Phù Yên - Tỉnh Sơn La	0,75	2	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý	25,61	24,48	
42	011307002985	LÒ THỊ KIM	29/10/2007	Nữ	Thái	Đội 1 Bản Bính - Phường Mường Thanh - Tỉnh Điện Biên	0,75	2	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý	25,48	24,48	
43	014308001963	ĐINH THỊ THANH TRÚC	07/02/2008	Nữ	Thái	Bản Chiềng Lè - Xã Tô Múa - Tỉnh Sơn La	0,75	2	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý	25,46	24,48	
44	011306002968	LÒ THỊ HUỆ	17/11/2006	Nữ	Thái	Bản sái trong - Xã Tuần Giáo - Tỉnh Điện Biên	0,75	2	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý	25,46	24,48	
45	014308003180	HÀ THỊ MINH NGUYỆT	25/09/2008	Nữ	Thái	Bản Puôi 3 - Xã Phù Yên - Tỉnh Sơn La	0,75	2	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý	25,36	24,48	
46	014307007359	HOÀNG THỊ NHI	05/12/2007	Nữ	Thái	Bản Na Pản - Xã Yên Châu - Tỉnh Sơn La	0,75	2	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý	25,33	24,48	
47	014307012202	HÀ THỊ TRÚC	17/08/2007	Nữ	Thái	Bản Bình Minh - Xã Vân Hồ - Tỉnh Sơn La	0,75	2	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý	25,25	24,48	
48	014308010658	LƯỜNG THỊ OANH	29/12/2008	Nữ	Thái	Bản Hỏm - Xã Nậm Lầu - Tỉnh Sơn La	0,75	2	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý	25,22	24,48	
49	014308009378	HOÀNG THU HIỀN	08/03/2008	Nữ	Mường	Bản Giáo- Xã Phù Yên - Tỉnh Sơn La	0,75	2	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý	25,18	24,48	
50	014307010977	LÒ THỊ LINH	02/11/2007	Nữ	Thái	Bản Hế- Xã Mường Chiên - Tỉnh Sơn La	0,75	2	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý	25,12	24,48	
51	011308004020	NGUYỄN HUYỀN TRANG	23/10/2008	Nữ	Kinh	Số nhà 79, Tổ 5 đường Sùng Phái Sinh - Phường Điện Biên Phủ - Tỉnh Điện Biên	0,75	0	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý	25,08	24,48	

STT	CMTND/CCCD	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Địa chỉ liên hệ	Điểm KV	Điểm UT	Tổ hợp - HB	Điểm xét tuyển - HB	Điểm chuẩn trúng tuyển	Ghi chú
52	014307000648	ĐIỀU THU MINH	05/01/2007	Nữ	Thái	Bản Hế - Xã Mường Chiên - Tỉnh Sơn La	0,75	2	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý	25,05	24,48	
53	014306000920	ĐOÀN HUỆ THU	09/03/2006	Nữ	Kinh	Tổ dân phố 3 - Xã Sông Mã - Tỉnh Sơn La	0,75	0	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý	24,99	24,48	
54	011200003659	SINH A ĐÓNG	05/09/2000	Nam	Mông	Thôn 1- Xã Sính Phình - Tỉnh Điện Biên	0,75	2	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý	24,98	24,48	
55	014308010695	ĐIỀU THỊ THẢO YẾN	24/10/2008	Nữ	Thái	Tiểu khu 3 - Xã Quỳnh Nhai - Tỉnh Sơn La	0,75	2	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý	24,85	24,48	
56	014308001884	QUÀNG THỊ ANH THU	27/10/2008	Nữ	Thái	Bản Lắc Phiêng - Xã Chiềng Hặc - Tỉnh Sơn La	0,75	2	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý	24,82	24,48	
57	014308013579	LÒ HẢI YẾN	16/09/2008	Nữ	Thái	Bản Quyền - Xã Mường Chiên - Tỉnh Sơn La	0,75	2	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý	24,78	24,48	
58	014307004438	QUÀNG THỊ HẰNG	06/08/2007	Nữ	Thái	Bản Lúa- Xã Mường La - Tỉnh Sơn La	0,75	2	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý	24,78	24,48	
59	014305008766	LÙ THỊ MAI ANH	18/01/2005	Nữ	Thái	Bản Sai Chiên - Xã Bình Thuận - Tỉnh Sơn La	0,75	2	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý	24,78	24,48	
60	011307000777	MÙA THỊ DIỆU LINH	01/01/2007	Nữ	Mông	Bản Hua Sa A - Xã Quài Tở - Tỉnh Điện Biên	0,75	2	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý	24,68	24,48	
61	014307015726	LƯỜNG THỊ MAI	15/05/2007	Nữ	Thái	Bản Hua Tát - Xã Mường Hung - Tỉnh Sơn La	0,75	2	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý	24,68	24,48	
62	014308008031	QUÀNG THỊ HỒNG NHUNG	29/11/2008	Nữ	Kháng	Bản Nậm Giôn - Xã Chiềng Lao - Tỉnh Sơn La	0,75	2	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý	24,65	24,48	
63	014308012481	MÙA THỊ THỦY	10/05/2008	Nữ	Mông	Bản Long Hỏm - Xã Phiêng Cầm - Tỉnh Sơn La	0	1	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý	24,6	24,48	
64	014308002718	LÒ THỊ NHÀN	30/04/2008	Nữ	Thái	Bản Lù - Xã Phiêng Păn - Tỉnh Sơn La	0,75	2	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý	24,58	24,48	
65	014308007160	VÌ THỊ NHẮN	28/01/2008	Nữ	Thái	Bản Buôi - Xã Mường Bú - Tỉnh Sơn La	0,75	2	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý	24,55	24,48	
66	014308005020	MÙA THỊ VY	19/03/2008	Nữ	Mông	Bản Nậm Giắt- Xã Bình Thuận - Tỉnh Sơn La	0,75	2	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý	24,52	24,48	
67	014303003898	HOÀNG THỊ TUYẾT	21/07/2003	Nữ	Thái	Bản Thái Bình - Xã Bình Thuận - Tỉnh Sơn La	0,75	2	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý	24,48	24,48	
68	014308008531	ĐINH THỊ LUYẾN	10/01/2008	Nữ	Mường	Bản Quang Minh - Xã Kim Bon - Tỉnh Sơn La	0,75	2	Toán học, Lịch sử, Địa lý	25,74	24,47	
69	014308009495	LƯỜNG QUỲNH NHI	20/08/2008	Nữ	Thái	Bản Công - Xã Chiềng Sơ - Tỉnh Sơn La	0,75	2	Toán học, Lịch sử, Địa lý	25,69	24,47	
70	014308011899	DƯƠNG THỊ HUYỀN MY	04/11/2008	Nữ	Kinh	Bản Nà Hin - Xã Sông Mã - Tỉnh Sơn La	0,75	0	Toán học, Lịch sử, Địa lý	25,47	24,47	

(Danh sách trên có 70 thí sinh trúng tuyển)